

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50 /2022/HSST
Ngày 28 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thúy Bình

2. Bà Tường Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Thào Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn Bát Xát, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/HSST-QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Cử A, tên gọi khác: Không - Sinh ngày 03 tháng 02 năm 1973 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn B, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cử A Chông (đã chết) và bà Tráng Thị Le. Bị cáo có vợ Lý Thị Sầu, bị cáo có 07 người con lớn nhất sinh năm 1994 nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự: có 01 tiền sự tại Quyết định xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc số 28 ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, thời hạn áp dụng là 12 tháng đến ngày 20/6/2021 Cử A chấp hành xong trở về địa phương; Tiền án: có 01 tiền án, tại bản án số 22 ngày 29/07/2015 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản” bị cáo chưa chấp hành xong khoản tiền án phí và khoản tiền bồi thường cho bị hại. Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh - sinh năm 1978 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

Anh Vùi Văn T – sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 21/10/2022, tại khu vực đường tỉnh lộ 156B thuộc thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai, công an xã M, huyện B phát hiện bắt quả tang Cử A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải Cử A 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có 03 (ba) gói nilon màu hồng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, Cử A khai nhận là Heroine. Tại cơ quan điều tra Cử A khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 21/10/2022 Cử A đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng, Cử A đi đến khu vực đầu cầu sắt thì gặp một người đàn ông khoảng 20 tuổi hỏi mua được 01 (Một) gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng bên trong có chứa 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng nilon màu hồng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng vón cục, Cử A mua với giá là 150.000đ (Một trăm lăm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được số ma túy Cử A cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải và đi ra đường tỉnh lộ 156B đến khu vực bãi rác thuộc thôn M, xã H, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 22/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01(một) gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong chứa 03 (ba) gói bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng số chất bột khô màu trắng vón cục trong 03 gói này là 0,23 (Không phải hai mươi ba) gam trích 0,07 (Không phải không bảy) gam để tiến hành giám định, hoàn lại Cơ quan trưng cầu 0,16 (Không phải mười sáu) gam.

Tại bản kết luận giám định số 265/KL- GĐMT ngày 25/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,23 (không phải hai mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Cử A ngày 21/10/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B gửi đến giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 50/CT- VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Cử A về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cử A phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Cử A với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Cử A.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 (Không phải mười sáu) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 04 mảnh nilon gói ma túy được tái niêm phong.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, có gửi bản luận cứ bào chữa đối với bị cáo Cử A như sau. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cử A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 01 (Một) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 08 giờ ngày 21/10/2022 Cử A đi đến khu vực đầu cầu sắt thuộc thôn B, xã D để tìm mua ma túy, tại đây Cử A gặp người đàn ông khoảng 20 tuổi hỏi mua được 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng bên trong có chứa 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng nilon màu hồng bên trong 03 gói có chứa chất bột khô màu trắng vón cục, Cử A mua với giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Cử A cầm gói ma túy trong lòng bàn tay đi ra đường tỉnh lộ 156B đến khu vực bãi rác thuộc thôn M thì bị phát hiện bắt quả tang. Cử A khai nhận chất bột khô màu trắng là ma túy Heroine tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Cử A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 21/10/2022 bị cáo đã mua 0,23 (không phải hai mươi ba) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật, có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một

thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[3] Ngày 25/10/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 85/QĐ-CSĐT giám định về đường vân đối với CỬ A và CỬ A GIẤY tại bản án số 22/2015/HSST ngày 29/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai có phải là cùng một người không? Tại kết luận giám định số: 74/ KL- GDĐV ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Dấu vết đường vân trên bản sao danh bản, chỉ bản số 090, lập ngày 01/11/2022, họ tên CỬ A, sinh ngày 03/02/1973 nơi cư trú: xã D, Bát Xát, Lào Cai và dấu vết đường vân in trên danh bản, chỉ bản số 02-45, lập ngày 22/01/2015 tại Công an huyện B, họ tên: CỬ A GIẤY, sinh năm 1973, nơi cư trú: xã D, Bát Xát, Lào Cai là của cùng một người.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Đối với người nam giới bán ma túy cho CỬ A ngày 21/10/2022, CỬ A không biết tên tuổi địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,16 (Không phải mười sáu) gam Heroine. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo CỬ A 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/10/2022.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,16 (không phẩy mười sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 04 mảnh nilon màu hồng và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của các bên giao, nhận Đặng Minh Đông, Nguyễn Ngọc Sơn, Nông Văn Nghiệp, 01 dấu điểm chỉ có ghi “Điểm chỉ ngón trỏ phải của Cử A” hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Cử A ngày 21/10/2022 tại thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2022).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cử A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSH. Bát Xát 2;
- CA huyện BX 3;
- Bị cáo;
- Sở TP;
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương